

Số: 41/BC-UBND

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I, phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2023 tỉnh Tuyên Quang

Kính gửi: Bộ Nội vụ

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Công văn số 581/BNV-CCHC ngày 21/02/2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ,

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý I, phương hướng, nhiệm vụ quý II năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Việc tổ chức chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

Để nâng cao hiệu quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành tổ chức triển khai thực hiện trong quý I, gồm: **27** Quyết định, **12** Kế hoạch và **11** văn bản về công tác cải cách hành chính (Có phụ lục số 01 kèm theo).

Thực hiện Quyết định số 876/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương" giai đoạn 2022 - 2030; Quyết định số 878/QĐ-BNV ngày 10/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) năm 2022 của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 - 2030; Công văn số 6203/BNV-CCHC ngày 18/12/2022 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn tự đánh giá, chấm điểm để xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn số 5315/UBND-NC ngày 16/12/2022 về việc triển khai tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh năm 2022. Ngày 18/01/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Báo cáo số 05/BC-UBND về kết

quả tự đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022.

Các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và các nhiệm vụ được giao về công tác CCHC qua các hội nghị cơ quan, cuộc họp giao ban; đăng tải các văn bản chỉ đạo trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang/Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

Ngày 05/1/2023, tổ chức Hội nghị đối thoại với chủ đề: “Tiếp sức hỗ trợ nông dân; Thực hiện tầm nhìn phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững”, theo hướng “nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh” (<https://tuyenquangtv.vn/thoi-su-chinh-tri/tin-dia-phuong/202301/ttv-tiep-suc-ho-tro-nong-dan-thuc-hien-tam-nhin-phat-trien-nong-nghiep-nong-thon-ben-vung-c973990/>).

2. Về kế hoạch cải cách hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 24/12/2022 về cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2023, phân công trách nhiệm thực hiện cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh về cải cách hành chính.

Đến ngày 14/3/2023, hoàn thành **05/61** nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra trong năm, các nhiệm vụ khác đang triển khai thực hiện.

Các cơ quan, đơn vị đã chủ động xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

3. Công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tuyên truyền công tác cải cách hành chính năm 2023. Các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC thông qua nhiều hình thức như: Tuyên truyền tại các hội nghị, cuộc họp giao ban; tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, trang/Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; lồng ghép tuyên truyền cải cách hành chính với công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; thông qua các buổi tọa đàm.

Sở Nội vụ tổ chức Hội nghị triển khai Quyết định của Bộ Nội vụ và phân quyền tự đánh giá, chấm điểm xác định chỉ số cải cách hành chính tỉnh Tuyên Quang năm 2022; đăng 23 tin, bài có nội dung về công tác cải cách hành chính, thông tin tuyển dụng, nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức, các văn bản

QPPL trên Trang thông tin điện tử <http://sonoivu.tuyenquang.gov.vn/>. Sở Tư pháp đã biên soạn **45** tin, tài liệu, tờ gấp tuyên truyền pháp luật (28 tin, 11 tài liệu và 06 tờ gấp tuyên truyền pháp luật); in **84.000** tờ gấp cung cấp cho Nhân dân trên địa bàn tỉnh; đăng tải, chia sẻ **179** tin, bài, ảnh, văn bản trên Trang thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử Sở Tư pháp, Fanpage Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang; tổ chức Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật cho **90** đại biểu.

Đài Phát thanh và Truyền hình duy trì phát sóng chuyên đề Cải cách hành chính (*thời lượng 15 phút/chuyên đề, định kỳ phát sóng 01 số/tháng*); mục Cải cách hành chính (*thời lượng 05 phút/mục, định kỳ phát sóng 04 số/tháng*) phát trên sóng truyền hình; phát sóng định kỳ **01** mục “cải cách hành chính” thời lượng 5 phút/tuần trên sóng phát thanh. Ngoài ra nội dung tuyên truyền về cải cách hành chính được đăng tải kịp thời trong các bản tin thời sự hàng ngày; cập nhật trên trang thông tin điện tử tổng hợp địa chỉ <https://tuyenquangtv.vn/>.

Báo Tuyên Quang duy trì thường xuyên các bài tuyên truyền CCHC trên các trang chính trị - xã hội; xây dựng Đảng của Báo in và chuyên mục cải cách hành chính trên Báo điện tử, duy trì mỗi tuần **01** tin, bài.

4. Thực hiện các nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/3/2023, tổng số nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao là: **47** nhiệm vụ; trong đó: Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn: **32** nhiệm vụ, Số nhiệm vụ chưa hoàn thành vẫn trong hạn: **15** nhiệm vụ, Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn: 0 nhiệm vụ, Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành: 0 nhiệm vụ.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

1.1. Về công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 243/KH-UBND ngày 31/12/2022 về công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang¹; công bố danh mục **57** văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một

¹ Báo cáo số 26/BC-UBND ngày 23/02/2023

phần năm 2022 (22 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, gồm 09 nghị quyết và 13 quyết định; 35 văn bản hết hiệu lực một phần, gồm 02 nghị quyết và 33 quyết định)².

Giao Sở Tư pháp kiểm tra 27 đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh (đạt 100%), gồm 02 Nghị quyết, 25 Quyết định; hoàn thành thẩm định 07/07 dự thảo văn bản quy phạm pháp luật (gồm 01 dự thảo nghị quyết và 06 dự thảo quyết định), đạt 100%; tham gia ý kiến 66 dự thảo văn bản; phối hợp với các cơ quan, đơn vị kiểm tra 10 văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; thực hiện tự kiểm tra 03 văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành năm 2023 (gồm 02 Nghị quyết, 01 quyết định), kiểm tra theo thẩm quyền 02/02 Quyết định do UBND cấp huyện ban hành được gửi đến để kiểm tra, đạt 100%. Rà soát 414 lượt văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo 02 chuyên đề³ (tăng 404 văn bản so với cùng kỳ năm 2022), qua rà soát kiến nghị công bố hết hiệu lực đối với 02 văn bản (01 Nghị quyết, 01 Quyết định), Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công bố hết hiệu lực đối với 02/02 văn bản, đạt 100%.

Trong kỳ báo cáo, HĐND, UBND tỉnh đã ban hành 03 văn bản quy phạm pháp luật (02 Nghị quyết; 01 Quyết định).

1.2. Công tác theo dõi thi hành pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 30/01/2023 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023, trong đó đã xác định 03 lĩnh vực trọng tâm, liên ngành theo dõi gồm: (1) tình hình thi hành pháp luật về quản lý, điều hành giá các mặt hàng, dịch vụ thiết yếu, (2) tình hình thi hành pháp luật về lao động, việc làm, (3) tình hình thi hành pháp luật về xã hội hóa hoạt động công chứng.

Giao Sở Tư pháp hướng dẫn lập Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành năm 2023⁴.

1.3. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo ngành tư pháp triển khai thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Trong quý I năm 2023, toàn tỉnh đã thực hiện 492 buổi tuyên truyền pháp luật, tuyên truyền qua hệ thống truyền

² Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 30/01/2023

³ Rà soát 411 văn bản có nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/09/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Rà soát 03 văn bản có nội dung liên quan đến cơ chế, chính sách thu hút giảng viên trình độ cao và khuyến khích sinh viên cho Trường Đại học Tân Trào

⁴ Văn bản số 118/STP-XDKTTHPL&PBGDPL ngày 10/02/2023

thanh cơ sở **4.142** buổi; biên soạn, cung cấp **101.675** bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật; đăng tải trên Trang thông tin điện tử Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, Fanpage Phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh Tuyên Quang, Trang thông tin điện tử các cơ quan, đơn vị **101.675** bộ tài liệu tuyên truyền pháp luật; tiếp cận **4.098** người, thu hút **888** lượt tương tác, chia sẻ; phối hợp với Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện **24** mục phát thanh bằng 04 tiếng Việt, Tày, Dao và Cao Lan⁵.

1.4. Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL

Thực hiện tự kiểm tra **01** Quyết định quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành năm 2023, kiểm tra theo thẩm quyền **03/03** Quyết định do UBND cấp huyện ban hành được gửi đến để kiểm tra, đạt 100%. Rà soát **414** lượt văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành theo 02 chuyên đề⁶, qua rà soát kiến nghị công bố hết hiệu lực đối với 02 văn bản (*01 Nghị quyết, 01 Quyết định*), Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định công bố hết hiệu lực đối với 02/02 văn bản, đạt 100%.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 05/QĐ-UBND ngày 05/01/2023 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/01/2023 rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 25/02/2023 Kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 27/02/2023 Kiểm tra, khảo sát công tác triển khai, thực hiện các phương thức sử dụng thông tin về cư trú phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công tại Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Kết quả cụ thể trên từng nội dung như sau:

⁵ Nội dung tuyên truyền, phổ biến về: Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, an toàn giao thông. Mức thu, chế độ thu, nộp lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng một số loại phí thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; chính sách hỗ trợ người mắc bệnh Suy thận mạn tính phải chạy thận nhân tạo chu kỳ, bệnh Tan máu bẩm sinh (Thalassaemia) trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Quyết định số 18/2022/QĐ-TTg Quy định điều kiện, trình tự, thủ tục, hồ sơ xét, công nhận, công bố và thu hồi quyết định công nhận địa phương đạt chuẩn nông thôn mới, đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu và hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

⁶ Rà soát 411 văn bản có nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị định số 59/2022/NĐ-CP ngày 05/09/2022 của Chính phủ quy định về định danh và xác thực điện tử; Rà soát 03 văn bản có nội dung liên quan đến cơ chế, chính sách thu hút giảng viên trình độ cao và khuyến khích sinh viên cho Trường Đại học Tân Trào

2.1. Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC)

Thực hiện Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 18/01/2023 rà soát, đánh giá năm 2023 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, các cơ quan, đơn vị sẽ triển khai, thực hiện rà soát, đơn giản hóa đối với **09** TTHC tại **08** lĩnh vực (*quốc tịch; lý lịch tư pháp; giáo dục trung học; các cơ sở giáo dục khác; hoạt động xây dựng; hoạt động khoa học và công nghệ; an toàn bức xạ hạt nhân; quản lý công sản*) vào quý III năm 2023 theo quy định.

2.2. Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh

Trong quý I năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành **15** Quyết định: công bố **247** Danh mục TTHC (14 TTHC quy định mới; 208 TTHC sửa đổi, bổ sung, thay thế; 25 TTHC bãi bỏ) và **226** quy trình nội bộ, liên thông trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý nhà nước của **08** cơ quan, đơn vị (*Tư pháp; Tài chính; Thông tin và Truyền thông; Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Tài nguyên và Môi trường; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Y tế; Kế hoạch và Đầu tư*); công khai, đăng tải đầy đủ, kịp thời các Quyết định công bố TTHC của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Cổng dịch vụ công tỉnh, Công báo điện tử tỉnh. Đến ngày 14/03/2023, tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết tại địa phương: 1.855 TTHC (trong đó: số TTHC cấp tỉnh là 1.497; số TTHC cấp huyện là 243; số TTHC cấp xã là 117).

2.3. Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

a) Tình hình tổ chức và hoạt động của Bộ phận một cửa các cấp

Riêng đối với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh: Tiếp tục được vận hành hiệu quả, là đầu mối tổ chức thực hiện tiếp nhận, hướng dẫn, phối hợp giải quyết và trả kết quả giải quyết **1.418** TTHC của 17 sở, ban, ngành và 03 cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh (Công an, Bảo hiểm xã hội, Thuế) tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC; duy trì ngày làm việc thứ bảy hằng tuần đối với một số cơ quan, đơn vị có tần suất thực hiện TTHC lớn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, tổ chức trong giải quyết TTHC.

b) Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC

Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện nghiêm việc số hóa hồ sơ; tái sử dụng kết quả số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết TTHC tại Trung tâm; đồng thời hướng dẫn cá nhân, tổ chức tạo lập tài khoản điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính qua các dịch vụ công trực tuyến. Kết quả:

- 100% cơ quan, đơn vị đã thực hiện nhận hồ sơ trực tuyến thông qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, cấp bộ; thực hiện cập nhật thông tin hồ sơ TTHC vào cơ sở dữ liệu của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp tỉnh, cấp bộ để phục vụ quy trình xử lý và trả kết quả TTHC.

- Tính từ ngày 16/12/2022 đến hết ngày 14/3/2023, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân tạo lập **1.460** tài khoản trên Cổng dịch vụ công và thực hiện số hoá **7.532** hồ sơ, giấy tờ khi tiếp nhận 18.346 thủ tục hành chính, đạt tỷ lệ 41,05%.

c) Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương

Tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/3/2023, tổng số hồ sơ TTHC toàn tỉnh đã tiếp nhận: **59.393** hồ sơ (trong đó: số mới tiếp nhận trong kỳ: 57.968 hồ sơ; số từ kỳ trước chuyển qua: 1.425 hồ sơ).

+ Số lượng hồ sơ đã giải quyết: trước hạn và đúng hạn: **54.618** hồ sơ; quá hạn: **671** hồ sơ (*các hồ sơ quá hạn đều có Thư xin lỗi của cơ quan, đơn vị tới người dân, tổ chức theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP*).

+ Số lượng hồ sơ đang giải quyết **4.104** hồ sơ.

d) Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị

- Tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trong kỳ báo cáo (tiếp nhận mới trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị - Cổng Dịch vụ công quốc gia): **16** phản ánh, kiến nghị, trong đó:

- Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý và đăng tải công khai: **11** phản ánh, kiến nghị.

- Số phản ánh, kiến nghị đang xử lý: **05** phản ánh, kiến nghị.

e) Về thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC

Thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC tại Bộ phận Một cửa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo đúng Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành về việc ban hành Quy định về tổ chức đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

g) Truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC

Ngày 25/02/2023, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh triển khai trang ZaloOA “*Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang*” với chức năng gửi tin nhắn Zalo trong quá trình tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Tuyên Quang, qua đó tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước và tạo thêm kênh thông tin, giao tiếp tương tác hiệu quả giữa cơ quan nhà nước với người dân, doanh nghiệp trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và các Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.1. Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; sắp xếp, tổ chức lại của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại cơ quan, đơn vị.

a) Đối với các cơ quan, tổ chức hành chính

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành 01 Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế. Quyết định sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Tuyên Quang, sau sắp xếp giảm **02** phòng thuộc chi cục, tăng **01** phòng thuộc Sở và giảm 03 lãnh đạo, quản lý. Lũy kế từ khi thực hiện nghị quyết số 18-NQ/TW đến nay đã giảm được **40** phòng, tương đương cấp tỉnh.

Thực hiện Thông báo số 16-TB/TW ngày 07/7/2022 kết luận của Bộ Chính trị về thực hiện một số mô hình thí điểm theo Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Huyện Lâm Bình, Yên Sơn, Sơn Dương đã thành lập **08** phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện⁷.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện công điện của Chính phủ về sắp xếp cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; triển khai thực hiện quy định tại Thông tư của Bộ, ngành hướng dẫn về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện; tập trung khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra công tác nội vụ năm 2022.

b) Đối với các đơn vị sự nghiệp

⁷ Huyện Lâm Bình thành lập 03 phòng chuyên môn: Văn phòng Ủy ban nhân dân và hội đồng nhân dân huyện, Phòng Nội vụ huyện, phòng Thanh tra huyện; Huyện Yên Sơn thành lập 03 phòng chuyên môn Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện và hội đồng nhân dân huyện, Phòng Nội vụ huyện, Phòng Thanh tra huyện; Huyện Sơn Dương thành lập 02 phòng chuyên môn: Phòng Nội vụ huyện, Phòng Thanh tra huyện.

Trong quý I/2023 đã sắp xếp giảm 77 đầu mối và 161 lãnh đạo quản lý tại các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Y tế. Lũy kế từ khi thực hiện Nghị quyết 19-NQ/TW đến nay đã giảm 78 đơn vị sự nghiệp công lập; giảm 236 đầu mối phòng và tương đương; giảm 434 lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập; quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị sự nghiệp công lập phù hợp với Thông tư hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và cơ cấu tổ chức bộ máy sau sắp xếp.

3.2. Đánh giá tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc

Việc quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng người làm việc được thực hiện theo đúng quy định, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 720/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về việc tạm giao biên chế công chức và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Quyết định số 719/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 tạm giao số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức Hội của tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Quyết định số 81/QĐ-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh về việc giao bổ sung số lượng người làm việc tạm thời cho cơ sở Cai nghiện ma túy trực thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Quyết định số 47/QĐ-UBND ngày 15/2/2023 ban hành Đề án tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức hội cấp tỉnh được giao số lượng người làm việc; Ủy ban nhân dân huyện thành phố 2022-2026.

4. Cải cách chế độ công vụ

4.1. Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của công chức, viên chức

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 01 Quyết định điều chỉnh nội dung tại Bản mô tả công việc và khung năng lực một số vị trí việc làm của Sở Tài chính tỉnh Tuyên Quang; chỉ đạo thực hiện các thông tư hướng dẫn của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực về vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo hạng chức danh nghề nghiệp như Bộ Nội vụ, Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội...

4.2. Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức (thi tuyển, xét tuyển)

Thực hiện Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, Đề án số 05-ĐA/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ thí điểm đổi mới thi tuyển công chức, viên chức tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2023, Sở Nội vụ đã tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh uỷ, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ cho ý kiến đề phê duyệt kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức năm 2023; tiếp nhận công chức, viên chức 6 tháng đầu năm 2023.

4.3. Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý được Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện nghiêm túc. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch; cán bộ, công chức được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và được tin nhiệm cao.

Trong quý I/2023, chủ trương bổ nhiệm **03** người; giới thiệu, bầu bổ nhiệm **01** người; bổ nhiệm **01** người; bổ nhiệm lại **03** người; kéo dài thời gian giữ chức vụ **02** người; giao quyền, giao điều hành **01** người.

Tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo diện Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh quản lý năm 2022; tổ chức thi tuyển chức danh lãnh đạo diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý.

4.4. Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại cơ quan đơn vị

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành quyết định cử **10** viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên chính (hạng II) năm 2023; xin ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ về chỉ tiêu và danh sách **10** công chức dự thi nâng ngạch lên ngạch chuyên viên cao cấp năm 2023.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định chuyển ngạch và bổ nhiệm ngạch thanh tra viên đối với **02** công chức, chuyển ngạch và bổ nhiệm ngạch thanh tra viên chính đối với **02** công chức; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp bác sĩ chính hạng II, được sĩ chính hạng II đối với **02** viên chức.

4.5. Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị

Trong quý I/2023, các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ

luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp, nghiêm cấm mọi hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây nhiễu, phiền hà, trục lợi khi giải quyết TTHC liên quan đến doanh nghiệp; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định không uống rượu, bia trong giờ làm việc và không điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông khi đã uống rượu, bia vượt quá nồng độ cho phép; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 25/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 10/6/2015 về tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính. Các cơ quan, đơn vị ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ công vụ, thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công sở.

Triển khai thực hiện đầy mạnh thanh tra công vụ, đảm bảo thực hiện bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy trong giải quyết thủ tục hành chính theo Công văn số 1058/BNV-CCHC ngày 10/3/2023 của Bộ Nội vụ.

4.6. Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Ban hành Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 16/01/2023 về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

Trong quý I/2023, phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên năm 2023 (258 người); phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức học lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước chương trình chuyên viên chính (126 người).

4.7. Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước

Thực hiện Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 quy định chính sách thu hút nguồn nhân lực, hỗ trợ đào tạo sau đại học, nâng cao trình độ ngoại ngữ. Quý I/2023, Sở Nội vụ đã tổng hợp, thẩm định hồ sơ hưởng chế độ thu hút nguồn nhân lực đối với **16** trường hợp.

5. Cải cách tài chính công

5.1. Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách

- Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách nhà nước Quý I năm 2023 theo kế hoạch được giao:

Tổng thu NSNN trên địa bàn: 590.601 triệu đồng.

Trong đó: Thu nội địa: 573.101 triệu đồng.

Tổng thu NSNN trên địa bàn tỉnh ước thực hiện quý I/2023 đạt 18,5% dự toán HĐND tỉnh giao, đạt 14,8% mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra, đạt 18,3% nhiệm vụ thu NSNN năm 2023 theo Đề án phát triển nguồn thu và tăng cường quản lý ngân sách nhà nước (NSNN) giai đoạn 2021-2025 theo Quyết định số 368/QĐ-UBND ngày 08/6/2021 của UBND tỉnh, bằng 76,0% so với cùng kỳ năm trước. Thu nội địa ước đạt 18,1% dự toán HĐND tỉnh giao; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước đạt 43,3% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư: Số kế hoạch vốn NSNN được giao là 3.712.264 triệu đồng; số vốn NSNN giải ngân là 1.547.813 triệu đồng; tỷ lệ giải ngân đạt 41,7%.

- Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính - ngân sách. Kiến nghị của Kiểm toán nhà nước đối với ngân sách địa phương năm 2021:

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 305/UBND-TC ngày 03/02/2023 về việc thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán, trong đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị, huyện, thành phố có kế hoạch, giải pháp chấn chỉnh, khắc phục các tồn tại đã được chỉ ra; thực hiện nộp ngay các khoản phải nộp NSNN theo quy định.

Tổng kiến nghị tăng thu và thu hồi nộp NSNN là 50,4 triệu đồng, trong đó: Thu hồi nộp NS kinh phí cải cách tiền lương: 50,4 trđ

Kết quả thực hiện đến thời điểm báo cáo: 50,4/50,4 triệu đồng = 100%.

5.2. Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công

Thực hiện Công văn số 11537/BTC-QLCS ngày 08/11/2022 của Bộ Tài chính về việc thực hiện cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu trong Phần mềm Quản lý tài sản công phục vụ Báo cáo tài chính tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022; Công văn số 13055/BTC-QLCS ngày 09/12/2022 của Bộ Tài chính về việc cấp mới, duyệt tài khoản sử dụng hệ thống phần mềm Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Tài chính thực hiện cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu trong Phần mềm Quản lý tài sản công phục vụ báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022 (Văn bản số 2830/STC-QLGCS&TCDN), trong đó cấp tài khoản đăng nhập cho 21 cơ quan, đơn vị, các huyện, thành phố. Ngày 15/12/2022, Sở Tài chính đã có Văn bản số 2960/STC-QLGCS&TCDN về việc thực hiện cập nhật và chuẩn hóa dữ liệu trong Phần mềm Quản lý tài sản công

phục vụ Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2022, trong đó cấp tài khoản đăng nhập cho **47** cơ quan, đơn vị còn lại trên địa bàn tỉnh.

5.3. Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập

Theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập thì các đơn vị đã được giao quyền tự chủ tiếp tục thực hiện theo phương án tự chủ tài chính được UBND tỉnh, UBND huyện phê duyệt đến hết năm 2021; từ năm 2022, đơn vị xây dựng phương án tự chủ tài chính trong giai đoạn ổn định 05 năm. Tính đến thời điểm hiện nay, có **569** đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ về tài chính (Khối tỉnh: 102 đơn vị, khối huyện: 467 đơn vị). Trong đó:

- Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: **01** đơn vị.
- Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên: **33** đơn vị.
- Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên: **42** đơn vị.
- + Số ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên: 5 đơn vị.
- + Số ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên: **14** đơn vị.
- + Số ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên: **23** đơn vị.
- Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: **493** đơn vị.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

6.1. Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về Danh mục dữ liệu mở và kế hoạch triển khai cung cấp dữ liệu mở tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 sửa đổi, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Tuyên Quang; Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 về Ngày Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 09/12/2022 về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2023 điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khoá XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

6.2. Triển khai thực hiện Đề án 06 của Thủ tướng Chính phủ

Đề tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã ban hành Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 23/02/2023 về triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023.

6.3. Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

Tiếp tục triển khai ứng dụng IPv6 trên hạ tầng, mạng lưới dịch vụ của các cơ quan nhà nước: Đã được Trung tâm Internet Việt Nam cấp dải địa chỉ IP mạng và số hiệu mạng ASN cho tỉnh Tuyên Quang (dải IPv4: 103.84.102.0 - 103.84.103.255(/23); dải IPv6: 2001:df1:f140::/48; AS150822; Tên mạng: TUYENQUANG-VN).

Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh đảm bảo duy trì hoạt động 24/7 các hệ thống dùng chung của tỉnh, như: Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin đối ngoại, Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh, Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Tuyên Quang,...

Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước kết nối tới 100% các cơ quan quản lý nhà nước từ cấp tỉnh tới cấp xã, tạo hạ tầng truyền dẫn ổn định, an toàn cho Hệ thống truyền hình trực tuyến của tỉnh.

Hiện nay, đang triển khai nhiệm vụ nâng cấp và xây dựng bổ sung Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin cấp tỉnh LGSP phục vụ kết nối các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh và kết nối các hệ thống thông tin trong tỉnh với các hệ thống thông tin từ các bộ, ngành, địa phương khác; tăng cường khả năng kết nối liên thông, tích hợp, chia sẻ, sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin; từng bước tích hợp kết nối với các hệ thống thông tin được nâng cấp theo kiến trúc Chính quyền điện tử phục vụ cải cách hành chính, chuyển đổi số.

6.4. Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng

Tiếp tục đảm bảo duy trì hoạt động của Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Tuyên Quang tới cấp xã, phường, thị trấn đảm bảo kỹ thuật, đáp

ứng yêu cầu thực tế, phục vụ công tác chỉ đạo điều hành các cấp. Trong quý I/2023, hệ thống phục vụ **20** cuộc họp.

Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh (LGSP tỉnh Tuyên Quang) đã được tích hợp 05 hệ thống, trong đó có 04 hệ thống CSDL chuyên ngành và 01 Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh, gồm: (1) Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang; (2) Hệ thống Lý lịch tư pháp của Bộ Tư pháp; (3) Hệ thống Quản lý vận tải của Sở Giao thông vận tải; (4) Hệ thống Quản lý Hộ tịch của Bộ Tư pháp; (5) Hệ thống Đăng ký biến động về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ).

Giao Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu, triển khai thực hiện: Xây dựng Cổng cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Tuyên Quang; Dự án đầu tư ứng dụng CNTT tỉnh Tuyên Quang tiến tới cuộc cách mạng 4.0, giai đoạn 2021-2025; Phần mềm số hóa kết quả giải quyết TTHC, xây dựng cơ sở dữ liệu số kết quả TTHC tỉnh Tuyên Quang; Xây dựng hệ thống Phần mềm nguồn truyền thanh CNTT thông tin tập trung cấp tỉnh phục vụ cho kết nối liên thông hệ thống truyền thanh CNTT từ cấp Trung ương đến địa phương; Triển khai Trung tâm giám sát, điều hành Đô thị thông minh (IOC); Nâng cấp mở rộng trực kết nối chia sẻ dữ liệu (LGSP) của tỉnh; Nâng cấp Cổng thông tin điện tử tỉnh; giải pháp phòng chống mã độc tập chung cho máy tính của các sở ban ngành, UBND huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung thúc đẩy sử dụng **38** nền tảng số trên địa bàn tỉnh trong năm 2023 phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

6.5. Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2015/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về Danh mục dữ liệu mở và kế hoạch triển khai cung cấp dữ liệu mở tỉnh Tuyên Quang, gồm **17** dữ liệu mở của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Triển khai thực hiện các hoạt động về dữ liệu mở nhằm thúc đẩy người dân, doanh nghiệp khai thác dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số; thu thập, phân tích thông tin phản hồi về dữ liệu mở để triển khai cung cấp dữ liệu mở có nhu cầu cao, đáp ứng các yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Tuyên Quang đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 21/02/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh, gồm: **44** cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện,

thành phố trên địa bàn tỉnh. Đây sẽ là cơ sở để kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh và cung cấp dữ liệu mở của chính quyền tỉnh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số, hoàn thành xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

6.6. Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

Hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành tỉnh Tuyên Quang được triển khai dùng chung, gửi nhận văn bản liên thông 4 cấp từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã. Từ ngày 15/12/2022 đến 14/3/2023, có **19.424** văn bản được gửi, **101.399** văn bản nhận trên hệ thống; khoảng **1.760** chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ đã được cấp cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để sử dụng chữ ký số trong trao đổi văn bản điện tử.

Hoàn thành xây dựng và đưa vào khai thác, sử dụng chuyên trang về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang tại địa chỉ: <http://chuyendoiso.tuyenquang.gov.vn/>, đăng tải, chia sẻ các thông tin, tin, bài viết về chuyển đổi số, với tần suất cập nhật trung bình 01 tuần/1 lần.

6.7. Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hiện đang cung cấp **1.855** dịch vụ hành chính công trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trong đó, số DVCTT một phần: **813** dịch vụ, đạt 43.83%; DVCTT toàn trình: **1.042** dịch vụ, đạt 56,17%;

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh đã được thiết lập, vận hành trên cơ sở Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh và có đầy đủ tính năng theo quy định. Bên cạnh đó, hệ thống đã được kết nối với: Dữ liệu dân cư quốc gia, Cổng dịch vụ công quốc gia, Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp (của Văn phòng Chính phủ), Hệ thống thu thập, đánh giá mức độ truy cập sử dụng (Hệ thống EMC của Bộ Thông tin và Truyền thông) để phục vụ việc giám sát, kiểm tra, đánh giá, đo lường chính xác, kịp thời mức độ, hiệu quả thực hiện thực hiện Chuyển đổi số trong xây dựng Chính quyền số của tỉnh.

Triển khai Kênh truyền thông "Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang" trên Zalo. Kênh được tích hợp các ứng dụng liên quan tới dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh, hệ thống phản ánh kiến nghị, các tin tức liên quan tới Chuyển đổi số của tỉnh.

Ước tính quý I/2023, trên toàn tỉnh có **1.253** vị trí lắp đặt trạm thu phát sóng BTS (1 vị trí lắp đặt nhiều loại trạm 2G, 3G, 4G). Đảm bảo gần 100% số thôn, bản, tổ nhân dân được phủ sóng điện thoại di động. Tổng số thuê bao điện thoại trên toàn tỉnh ước đạt 706.800 thuê bao, mật độ 76,5 thuê bao/100 dân. Thuê bao internet ước đạt 129.000 thuê bao, mật độ là 6,0 thuê bao/100 dân. Phát triển thuê bao dịch vụ truyền hình đạt hơn 87.000 thuê bao (gồm thuê bao MyTV và NextTV).

6.8. Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh

Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh đang triển khai xây dựng Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Tuyên Quang (IOC). Đây sẽ là trung tâm thu thập thông tin, số liệu kết nối đến các cơ sở dữ liệu của các sở/ngành, các cấp thuộc tỉnh Tuyên Quang để giúp lãnh đạo tỉnh có các thông tin, dữ liệu trong điều hành, quy hoạch, định hướng phát triển của tỉnh; phục vụ công tác điều hành, xử lý các tình huống khẩn cấp trên địa bàn toàn tỉnh nhanh chóng, chính xác và hiệu quả.

Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai xây dựng Kiến trúc Đô thị thông minh tỉnh Tuyên Quang phiên bản 1.0 theo Quyết định số 693/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương "Xây dựng Kiến trúc Đô thị thông minh tỉnh Tuyên Quang phiên bản 1.0". Theo đó, Kiến trúc đô thị thông minh của tỉnh sẽ làm rõ các thành phần, mối quan hệ giữa các thành phần của đô thị thông minh, cũng như các tiêu chuẩn áp dụng khi triển khai xây dựng các thành phần đô thị thông minh; làm tài liệu tham chiếu để các doanh nghiệp cung cấp giải pháp ứng dụng đô thị thông minh nghiên cứu và triển khai phù hợp khi thực hiện trên địa bàn tỉnh. Khung kiến trúc đô thị thông minh tỉnh áp dụng cho các cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Tuyên Quang, các cơ quan, đơn vị khác khi tham gia triển khai xây dựng các thành phần đô thị thông minh của tỉnh Tuyên Quang.

6.9. Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh là **55.200** hồ sơ (trong đó: số lượng hồ sơ thực hiện DVCTT một phần là 36.503 hồ sơ; số lượng hồ sơ thực hiện DVCTT toàn trình là: 18.697 hồ sơ).

- Tổng số hồ sơ giải quyết qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh là **53.266** hồ sơ (trong đó: số lượng hồ sơ thực hiện DVCTT một phần là 36.649 hồ sơ; số lượng hồ sơ thực hiện DVCTT toàn trình là: 16.617 hồ sơ).

- Tổng số DVCTT một phần có phát sinh hồ sơ là **306** dịch vụ công; tổng số DVCTT toàn trình có phát sinh hồ sơ là: **193** dịch vụ công.

(Có Phụ lục số 02 kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Công tác cải cách hành chính được cấp uỷ, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện. Việc kiểm tra cải cách hành chính gắn với việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính đã góp phần nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, tính hợp hiến, hợp pháp, phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế của địa phương; từng bước hoàn thiện các cơ chế, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Chất lượng giải quyết thủ tục hành chính được nâng lên thông qua việc thường xuyên rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết, đánh giá kết quả giải quyết TTHC, công khai, minh bạch thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho cá nhân, tổ chức góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Thực hiện có hiệu quả Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã.

Tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị tiếp tục được kiện toàn theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối; quy định chức năng nhiệm vụ rõ ràng, không chồng chéo; chủ động triển khai thực hiện các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương.

Thực hiện nghiêm các quy định về công tác tuyển dụng công chức, viên chức; thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; công tác đào tạo, bồi dưỡng, chính sách thu hút người có tài vào làm việc tại các cơ quan nhà nước được chú trọng.

Cải cách tài chính công có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công.

Triển khai xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số được chú trọng, quyết liệt thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Đề án và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện.

2. Khó khăn, hạn chế

Việc số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực gặp nhiều khó khăn vướng mắc về trang thiết bị, nhân lực... trong quá trình thực hiện.

Chưa có đầy đủ căn cứ rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm để điều chỉnh, bổ sung vị trí việc làm các cơ quan, đơn vị đồng bộ sau khi Bộ Nội vụ ban hành các thông tư hướng dẫn.

Cổng Dịch vụ công của tỉnh (Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh) đã hoàn thành kết nối và chia sẻ với cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia. Tuy nhiên, hiện vẫn còn một số dữ liệu của các Bộ, ngành thực hiện dịch vụ công trực tuyến của công dân và giải quyết dịch vụ công của các cấp, các ngành còn gặp nhiều khó khăn về mặt xác thực thông tin dữ liệu.

3. Nguyên nhân

Tuyên Quang là tỉnh miền núi nên kinh phí dành cho các hoạt động về cải cách hành chính còn hạn chế dẫn đến triển khai thực hiện còn gặp nhiều khó khăn, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Đa số các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực chưa ban hành Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm chuyên ngành, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức để làm căn cứ thực hiện.

Hệ thống các Bộ, ngành phục vụ giải quyết các hồ sơ dịch vụ công trực tuyến trên môi trường điện tử thường xuyên chậm, bị lỗi, nghẽn mạng... gây khó khăn cho việc thực hiện của cán bộ, công chức, viên chức trong việc xử lý hồ sơ, hỗ trợ công dân nộp hồ sơ trực tuyến.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Bộ Nội vụ:

- Đôn đốc, phối hợp với các Bộ, ngành sớm ban hành Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức, để có căn cứ tham mưu, phê duyệt Đề án vị trí việc làm, điều chỉnh Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả và khung năng lực theo từng vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

- Ban hành thông tư hướng dẫn về việc hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập.

VII. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QUÝ II/2023

1. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 76-NQ/CP của Chính phủ về cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Đề án đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết về tăng cường lãnh đạo thực hiện *“Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030”* trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

3. Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

4. Thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

5. Công bố, công khai kịp thời thủ tục hành chính, Danh mục thủ tục hành chính, quy trình nội bộ, liên thông của thủ tục hành chính theo quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP, Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg, Nghị định 61/2018/NĐ-CP và các văn bản hiện hành có liên quan.

6. Thực hiện thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý của các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh năm 2023; tuyển dụng công chức, viên chức năm 2023; tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh.

7. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đề án văn hóa công vụ; ban hành kế hoạch kiểm tra và thực hiện kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, kiểm tra văn hóa công vụ đối với cán bộ, công chức, viên chức.

8. Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính gắn với lộ trình thực hiện tinh giản biên chế trên cơ sở đề án vị trí việc làm của các cơ quan, đơn vị; thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần theo Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ, Quyết định số 26/2021/QĐ-TTg ngày 12/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 22/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9. Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2023; Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khoá XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

10. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò và ý nghĩa của công tác cải cách hành chính, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Chánh VP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (P.Hà).

báo cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương